

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/DS-ST

Ngày: 21/9/2017.

“V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản (tiền)”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Kiều Oanh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Văn Miên**.

2. Ông **Trần Văn Lâm**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tuấn Hòa** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2017 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 80/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2017 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền)” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2017/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.**

Địa chỉ: Số 130, đường Phan Đăng L, phường 3, quận Phú N, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông **Võ Minh T**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Hoàng Quế N**, chức vụ: Phó phòng phát triển kinh doanh Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng - Theo quyết định ủy quyền số: 23/QĐ-STG ngày 25/7/2017 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 257, quốc lộ 1A, phường 7, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Ông **Văn Công M** (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Cầu Đ, thị trấn Huỳnh Hữu N, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ trình bày:

Vào ngày 18/3/2014 Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng (gọi tắt là D Bank) và ông Văn Công M đã ký Hợp đồng tín dụng với nội dung chi tiết như sau:

- + Hợp đồng vay số T1400/HĐTD 01.
- + Số tiền vay 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).
- + Lãi suất: 10,8%/năm (lãi quá hạn 16,2%).
- + Thời hạn vay: 36 tháng (từ ngày 18/3/2014 đến ngày 18/3/2017).
- + Mục đích vay: Tiêu dùng.
- + Hình thức vay: Vay góp, lãi tính theo dư nợ ban đầu.
- + Biện pháp đảm bảo: Tín chấp.

Trong quá trình vay, từ ngày 18/3/2014 đến ngày 26/12/2015 ông Văn Công M chỉ trả được tổng số tiền như sau:

+ Vốn: 23.607.162 đồng; Lãi trong hạn: 15.017.838 đồng; Lãi quá hạn: 0 đồng. Tổng cộng: 38.625.000 đồng (ba mươi tám triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Do ông M vi phạm hợp đồng tín dụng tại Điều 5, khoản 5.1 “Trả lãi vay” và khoản 5.2 “Trả nợ gốc”, bắt buộc ông M phải thanh toán dứt khoản nợ (bao gồm: vốn, lãi trong hạn, lãi quá hạn). Tính đến ngày 26/5/2017, ông M còn nợ các khoản sau:

+ Vốn: 46.392.838 đồng; Lãi trong hạn: 7.662.162 đồng; Lãi quá hạn: 7.961.639 đồng. Tổng cộng: 62.016.639 đồng (sáu mươi hai triệu, không trăm mười sáu nghìn, sáu trăm ba mươi chín đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc bị đơn ông Văn Công M trả cho D Bank tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 26/5/2017 gồm:

+ Vốn: 46.392.838 đồng; Lãi trong hạn: 7.662.162 đồng; Lãi quá hạn: 7.961.639 đồng; Tổng cộng: 62.016.639 đồng (sáu mươi hai triệu, không trăm mười

sáu nghìn, sáu trăm ba mươi chín đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 26/5/2017 đến ngày ông M trả hết nợ cho D Bank theo lãi suất quá hạn.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Hoàng Quế N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Văn Công M phải thanh toán cho nguyên đơn tiền vay đến ngày xét xử sơ thẩm. Tổng cộng là 64.480.098 đồng. Trong đó, tiền gốc 46.392.838 đồng; tiền lãi trong hạn 7.662.162 đồng và lãi quá hạn 10.425.098 đồng.

Đối với bị đơn ông Văn Công M: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, nhưng bị đơn không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ bị đơn lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, mà bị đơn vẫn vắng mặt. Vì vậy, Tòa án đã lập biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, không khai chứng cứ và biên bản không tiến hành hòa giải được và thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ để đưa vụ án ra xét xử.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tòa án triệu tập hợp lệ bị đơn ông Văn Công M đến lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm, nhưng ông M vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Văn Công M.

[2] Về nội dung:

Xét hợp đồng vay trả góp giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và ông Văn Công M. Theo thỏa thuận tại Điều 5 của hợp đồng số T1400/HĐTD 01 ngày 18/03/2014 thời hạn cho vay là 36 tháng đến ngày 18/3/2017 ông Văn Công M phải thanh toán tất tiền gốc và lãi cho nguyên đơn, nhưng trong quá trình vay ông M đã trả được đến ngày 26/12/2015 tiền gốc là 23.607.162 đồng và trả lãi 15.017.838

đồng. Tổng cộng gốc và lãi 38.625.000 đồng, từ đó đến nay ông M không thanh toán gốc và lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận. Như vậy ông M đã vi phạm hợp đồng, căn cứ Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông M phải trả nợ gốc là 46.392.838 đồng và lãi đến ngày xét xử sơ thẩm. Tổng cộng 64.480.098 đồng (lãi trong hạn 7.662.162 đồng và lãi quá hạn 10.425.098 đồng) là có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cần buộc bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán số tiền vay gốc và lãi tổng cộng là 64.480.098 đồng cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ .

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Ông M phải chịu là 3.224.005 đồng. Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng: Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;
- Áp dụng: Điều 463 và Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng: Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Buộc bị đơn ông Văn Công M trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền vay tổng cộng 64.480.098 đồng. Trong đó: (tiền gốc 46.392.838 đồng; tiền lãi trong hạn 7.662.162 đồng và lãi quá hạn 10.425.098 đồng).

Kể từ ngày 22/9/2017 bị đơn còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn cho nguyên đơn mức lãi suất theo hợp đồng vay trả góp là 16,2%/năm, đối với số tiền gốc chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Văn Công M phải chịu 3.224.005 đồng;
- Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí sơ thẩm, nguyên đơn được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.550.416 đồng, theo biên lai số 0004384 ngày 27/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn ông Văn Công M thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đào Thị Kiều Oanh